

## **BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

### **Nâng cao tinh thần đoàn kết của đảng viên, công chức Cục Thống kê theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

#### **1. Đặt vấn đề**

Sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc vẫn luôn là một trong những nguồn lực quan trọng nhất, mạnh mẽ nhất để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định: “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; coi đó là công việc thường xuyên của các tổ chức Đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, đơn vị gắn với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Ngày 15-5-2016, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thực hiện chỉ thị của Bộ Chính trị, những năm qua, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã thực hiện việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh gắn với những chủ đề, nội dung cụ thể, thiết thực.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là nội dung mang tính chiến lược trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời, đây cũng là nội dung và giải pháp quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nhằm phát huy sức mạnh nội lực, tạo động lực cho công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Thực tế trong thời gian qua tại Cơ quan Cục Thống kê, trong quá trình xây dựng khối đại đoàn kết nội bộ của cơ quan vẫn còn những “hạt sạn” nhỏ, gây ra sự so bì, tị nạnh lẫn nhau trong thực hiện công việc giữa các bộ phận hoặc giữa các phòng; vẫn còn trường hợp né tránh khuyết điểm, đoàn kết một chiều, bằng mặt không bằng lòng, nói một đằng làm một nẻo, nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác, một số ít cá nhân chưa nêu cao tinh thần tập thể, làm

việc cầm chừng, miễn cưỡng, không tự giác hoặc mạnh ai người nấy làm không có sự tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau...

Trước thực tế trên, được sự phân công của Chi uỷ - Chi bộ Cục Thống kê, tổ đảng Dân số - Nông nghiệp xây dựng chuyên đề **“*Nâng cao tinh thần đoàn kết của đảng viên, công chức Cục Thống kê theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”**

## **2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần đoàn kết**

### **2.1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần đoàn kết dân tộc**

Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân tinh hoa, khí phách của dân tộc Việt Nam, là biểu tượng của sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Là một nhà thơ lớn của dân tộc, thơ ca của Người vừa phục vụ cho hoạt động cách mạng, vừa là niềm cảm hứng trữ tình cách mạng, vừa là công cụ tuyên truyền, có sức động viên đối với mọi người, mọi nhà, mọi tầng lớp đồng bào trong cũng như ngoài nước đồng tâm hiệp lực ra sức xây dựng, bảo vệ non sông Việt Nam đẹp tươi, giàu mạnh.

Sự nhiệm màu của tinh thần đoàn kết mà Bác mang đến cho chúng ta chính là do Người coi trọng và đặt ở hàng đầu vấn đề phải *“Sống với nhau có nghĩa có tình”* *“Phải có tình đồng chí, yêu thương lẫn nhau”*. Người không quên nhấn mạnh tầm quan trọng đặc biệt của sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, người nói: *“Tôi khuyên đồng bào đoàn kết chặt chẽ và rộng rãi. Năm ngón tay cũng có ngón ngắn, ngón dài. Nhưng ngắn dài đều họp lại nơi bàn tay”*. Trong mấy chục triệu người, cũng có người này, thế khác, nhưng thế này hay thế khác đều là dòng dõi tổ tiên ta. Vậy nên, ta phải khoan hồng đại độ. Ta phải nhận rằng, đã là con Lạc, cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc. Đối với những đồng bào lạc lối, lầm đường, ta phải lấy tình thân ái mà cảm hóa họ. Có như thế mới thành đại đoàn kết, có đại đoàn kết thì tương lai chắc chắn vẻ vang.

Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh không những gắn liền với những trang sử vẻ vang của dân tộc mà những câu chuyện đời thường từ nếp sống rất đời giản dị, gần gũi, những câu chuyện tuy rất giản đơn của Bác nhưng chứa đựng ý nghĩa thật lớn lao, cùng với những bài học quý giá đã đi sâu vào lòng người của biết bao thế hệ.... Câu chuyện về *“Chiếc đồng hồ”* là bài học mang ý nghĩa sâu sắc về sự đoàn kết.

Ngày 24 tháng 5 năm 1959, trong dịp đến thăm trường Đại học Nông lâm Hà Nội, Bác đã mượn hình ảnh chiếc đồng hồ quả quýt làm ví dụ để giáo dục, động viên, truyền động lực cho những sinh viên. Và Bác cũng đã lấy trong túi ra

một chiếc đồng hồ quả quýt và hỏi mọi người từng bộ phận của đồng hồ. Sau đó, Bác kết luận rằng mỗi bộ phận có chức năng làm việc riêng, có thể người ngoài không thấy được nhưng đều có nhiệm vụ làm cho đồng hồ chạy và chỉ đúng giờ. Ngoài xã hội cũng vậy, sau khi học xong ra phục vụ xã hội các ngành nghề đều ngang như nhau, không ai cao sang hơn ai, cho nên các cháu phải cố gắng yên tâm học tập, học tập cho thật giỏi để trở thành những người có ích cho nước nhà.

Nội dung kêu gọi đoàn kết được Bác Hồ viết liền mạch. Khi có dịp thuận tiện là Người tuyên truyền ngay. Từ kêu gọi tuyên truyền trực tiếp đến những ví von về sức mạnh của đoàn kết, Bác mong muốn mọi người dân thấm nhuần tư tưởng đoàn kết một cách sâu sắc và thường xuyên, để từ đó, biến thành sức mạnh lực lượng vật chất.

Đại đoàn kết dân tộc là tư tưởng có ý nghĩa chiến lược cơ bản, là vấn đề sống còn, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đại đoàn kết là sức mạnh, là cội nguồn của mọi thành công:

*“Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết  
Thành công, thành công, đại thành công”*

Trong lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, đại đoàn kết toàn dân tộc đã trở thành di sản vô giá, truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc ta. Tiếp tục phát huy truyền thống quý báu đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Không đoàn kết thì suy và mất. Có đoàn kết thì thịnh và còn. Chúng ta phải lấy đoàn kết mà xoay vận mệnh, giữ gìn dân tộc và bảo vệ nước nhà”*. Vì thế, 8 chữ *“Đoàn kết toàn dân, phụng sự Tổ quốc”* là mục đích của Đảng và Đảng thực hiện *“đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc”*, *“đoàn kết để xây dựng nước nhà”*, cho nên phải *“đoàn kết rộng rãi và lâu dài”*, *“đoàn kết rộng rãi, chặt chẽ, đồng thời phải củng cố”* và *“ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ Nhân dân thì ta đoàn kết với họ”*...

## ***2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần đoàn kết***

***Thứ nhất, Đại đoàn kết là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, là nhân tố cơ bản quyết định thành công của cách mạng Việt Nam***

Trong từng thời kỳ, từng giai đoạn của cách mạng, trước những yêu cầu và nhiệm vụ khác nhau, có thể và cần thiết có sự điều chỉnh chính sách và phương pháp tập hợp lực lượng cho phù hợp với những đối tượng khác nhau, nhưng đại đoàn kết phải luôn được nhận thức là vấn đề sống còn, là chiến lược bất di bất dịch.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy, từ khi Đảng Cộng sản ra đời đến nay luôn thi hành đường lối đại đoàn kết nhất quán, đúng đắn, có hình thức tổ chức phù hợp nên đã phát huy được truyền thống yêu nước, đoàn kết của dân tộc, tạo thành sức mạnh vô địch cho cách mạng. Hồ Chí Minh khẳng định: “Đoàn kết là lực lượng mạnh nhất”, “Đoàn kết là sức mạnh vô địch”, “Đoàn kết là then chốt của thành công”. Đoàn kết càng rộng rãi, chặt chẽ thì thắng lợi càng lớn. Người thường xuyên căn dặn mọi người phải khắc phục đoàn kết xuôi chiều, hình thức, đoàn kết thiếu đấu tranh với những mặt chưa tốt. Người viết: “Đoàn kết thật sự nghĩa là mục đích phải nhất trí và lập trường cũng phải nhất trí. Đoàn kết thật sự nghĩa là vừa đoàn kết, vừa đấu tranh, học những cái tốt của nhau, phê bình những cái sai của nhau và phê bình trên lập trường thân ái, vì nước, vì dân”.

Từ thực tiễn lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đúc rút ra kết luận: “Sử dạy cho ta bài học này: Lúc nào dân ta đoàn kết muôn người như một thì nước ta độc lập, tự do. Trái lại, lúc nào dân ta không đoàn kết thì bị nước ngoài xâm lấn”. Và Người khuyên dân ta rằng:

“Dân ta xin nhớ chữ đồng:

*Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh”*

Đây chính là con đường đưa dân ta tới độc lập, tự do.

***Thứ hai, Đại đoàn kết là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng.***

Đại đoàn kết chính là đòi hỏi khách quan của quần chúng Nhân dân. Trong cuộc đấu tranh để tự giải phóng, Đảng có nhiệm vụ thức tỉnh, tập hợp, hướng dẫn quần chúng đấu tranh một cách tự giác, có tổ chức thành sức mạnh vô địch trong cuộc đấu tranh vì độc lập cho dân tộc, tự do cho Nhân dân, hạnh phúc cho con người.

Theo Hồ Chí Minh, cách mạng muốn thành công “trước hết phải có Đảng cách mệnh”, “cách mạng là việc chung của cả dân chúng chứ không phải của riêng một hai người”. Do đó, với Hồ Chí Minh, đại đoàn kết định hướng, có lãnh đạo. Trong khối đại đoàn kết dân tộc, Đảng Cộng sản không chỉ là một bộ phận bình đẳng mà là linh hồn, là lực lượng lãnh đạo. Vị trí, vai trò đó của Đảng mang tính khách quan bởi vì Đảng là đạo đức, là văn minh.

Để xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp công nhân và cả dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi Đảng phải có trí tuệ, cách mạng, phải tiêu biểu cho khối đoàn kết, mỗi đảng viên phải giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đòi hỏi Đảng Cộng sản có trách nhiệm tuyên truyền, giáo dục để quần chúng giác ngộ sự cần

thiết phải tập hợp, đoàn kết và phải chỉ cho quần chúng thấy được những hình thức, phương pháp tổ chức thích hợp nhất để có thể phát huy tốt nhất, hiệu quả nhất sức mạnh của đại đoàn kết dân tộc trong cuộc đấu tranh cho những quyền thiêng liêng của tổ quốc và lợi ích chính đáng của Nhân dân lao động. Chủ tịch Hồ Chí Minh thường căn dặn: *“Để làm trọn trách nhiệm lãnh đạo cách mạng, Đảng ta phải dựa vào giai cấp công nhân, lấy liên minh công nông làm nền tảng vững chắc để đoàn kết các tầng lớp khác trong Nhân dân. Có như thế mới phát triển và củng cố được lực lượng cách mạng và đưa cách mạng đến thắng lợi cuối cùng”*. Người còn nhắc nhở: *“Mỗi chi bộ của Đảng phải là một hạt nhân lãnh đạo quần chúng ở cơ sở, đoàn kết chặt chẽ, liên hệ mật thiết với quần chúng, phát huy được trí tuệ và lực lượng vĩ đại của quần chúng”*.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, đại đoàn kết không đơn thuần là phương pháp tập hợp, tổ chức lực lượng yêu nước, mà cao hơn đó là mục đích, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng. Vấn đề đại đoàn kết dân tộc phải xuất phát từ đòi hỏi khách quan của cách mạng do quần chúng tiến hành. Đại đoàn kết dân tộc là một chính sách chứ không thể là một thủ đoạn chính trị. Đảng phải có sứ mệnh thức tỉnh, tập hợp, hướng dẫn, chuyển những đòi hỏi khách quan, tự phát của quần chúng thành hiện thực có tổ chức, thành sức mạnh vô địch của cuộc đấu tranh vì độc lập cho dân tộc, hạnh phúc cho Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng yêu nước phải thể hiện ở thương dân, không thương dân thì không có tinh thần yêu nước.

Để đạt được mục đích đó, nhiệm vụ đầu tiên của Đảng là tập hợp, đoàn kết rộng rãi tầng lớp Nhân dân, hình thành nên khối đại đoàn kết dân tộc to lớn, mạnh mẽ. Đoàn kết, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là điểm mựa: *“Điểm này mà thực hiện tốt thì đẻ ra con cháu đều tốt”*. Do vậy, đại đoàn kết phải là điểm xuất phát, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ đường lối, chủ trương của Đảng.

### ***Thứ ba, Đại đoàn kết là đại đoàn kết toàn dân***

Khái niệm “dân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Dân” theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là đồng bào, là anh em một nhà. Dân là không phân biệt già trẻ, trai gái, giàu, nghèo. Dân là toàn dân, toàn thể dân tộc Việt Nam, bao gồm dân tộc đa số, thiểu số, có đạo, không có đạo, tất cả những người sống trên dải đất này. Như vậy dân theo Chủ tịch Hồ Chí Minh có biên độ rất rộng, vừa được hiểu là mỗi cá nhân, vừa được hiểu là toàn thể đồng bào, nhưng dân không phải là khối đồng nhất, mà là một cộng đồng gồm nhiều giai tầng, dân tộc có lợi ích chung và riêng, có vai trò và thái độ khác nhau đối với sự phát triển xã hội. Nắm vững quan điểm giai cấp của Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra giai cấp công

nhân, nông dân là những giai cấp cơ bản, vừa là lực lượng đông đảo nhất, vừa là những người bị áp bức bóc lột nặng nề nhất, có tinh thần cách mạng triệt để nhất, là gốc của cách mạng.

Tin dân, dựa vào dân, phấn đấu vì dân trong tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh là sự kế thừa và nâng cao tư duy chính trị truyền thống: *“Nước lấy dân làm gốc, chở thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân, để mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong”*. Trong tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh, dân là nhân vật trung tâm; dân là gốc rễ, là nền tảng của đại đoàn kết; dân là chủ thể của đại đoàn kết; là nguồn sức mạnh vô tận và vô địch của đại đoàn kết, quyết định thắng lợi của cách mạng; dân là chỗ dựa vững chắc của Đảng cộng sản, của hệ thống chính trị cách mạng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát: *“Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân”* và:

*“Gốc có vững cây mới bền,  
Xây lâu thắng lợi trên nền Nhân dân”*.

Nguyên tắc tin dân, dựa vào dân, phấn đấu vì quyền lợi của dân là hạt nhân cơ bản trong tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh. Thông qua cuộc đời đấu tranh cao đẹp vì dân, vì nước của Người, nguyên tắc đó đã thấm thấu, hoá thân vào thực tiễn cách mạng, liên kết triệu triệu con người vào cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do, chủ nghĩa xã hội, tạo nên khối đại đoàn kết vững chắc.

Phương châm: Đại đoàn kết theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là ai có tài, có đức, có lòng phụng sự tổ quốc và Nhân dân, thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì ta thật thà đoàn kết với họ.

Ba nguyên tắc đoàn kết:

+ Muốn đoàn kết thì phải hiểu dân, tin dân, dựa vào dân, tránh phân biệt giai cấp đơn thuần, cứng nhắc, không nên phân biệt tôn giáo, dân tộc, cần xóa bỏ thành kiến, cần thật thà đoàn kết rộng rãi. Người thường nói: *“Năm ngón tay có ngón ngắn ngón dài, nhưng ngắn dài đều hợp lại nơi bàn tay. Trong mấy mươi triệu người cũng có người thế này người thế khác, dù thế này, thế khác cũng đều là dòng dõi của tổ tiên ta”*

+ Muốn đại đoàn kết phải khai thác yếu tố tương đồng, hạn chế những điểm khác biệt giữa các giai tầng dân tộc, tôn giáo. . . Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã là người Việt nam đều có những điểm chung: Tổ tiên chung, nòi giống chung, kẻ thù chung là chủ nghĩa thực dân, nguyện vọng chung là độc lập, tự do, hòa bình thống nhất . . . giai cấp và dân tộc là một thể thống nhất, giai cấp nằm

trong dân tộc và phải gắn bó với dân tộc, giải phóng giai cấp công nhân là giải phóng cho cả dân tộc.

+ Phải xác định rõ vai trò, vị trí của mỗi giai tầng xã hội, nhưng phải đoàn kết với đại đa số người dân lao động (công nhân, nông dân, trí thức, các tầng lớp lao động khác . . .), Người chỉ rõ: *“Lực lượng chủ yếu trong khối đoàn kết dân tộc là công nông, cho nên liên minh công nông là nền tảng của Mặt trận dân tộc thống nhất”*. Về sau Người có nêu thêm: *“Lấy liên minh công nông - lao động trí óc làm nền tảng cho khối đại đoàn kết toàn dân. Nền tảng càng được củng cố vững chắc thì khối đại đoàn kết dân tộc càng có thể mở rộng, không e ngại bất cứ thế lực nào có thể làm suy yếu khối đại đoàn kết dân tộc”*

### ***Thứ tư, Đại đoàn kết phải có tổ chức, có lãnh đạo***

Đoàn kết là vấn đề chiến lược, sống còn, không phải là tập hợp ngẫu nhiên, cảm tính, tự phát, mà được xây dựng trên một cơ sở lý luận khoa học. Do đó phải có tổ chức, lãnh đạo để hoàn thành mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Cả dân tộc, toàn dân chỉ trở thành lực lượng to lớn, sức mạnh vô địch khi được giác ngộ về mục tiêu chiến đấu chung; được tổ chức thành một khối vững chắc và hoạt động theo một đường lối chính trị đúng đắn. Nếu không thế thì quần chúng dù đông nhưng cũng chỉ là số đông không có sức mạnh. Thất bại của các phong trào yêu nước trước kia đã chứng minh rất rõ vấn đề này.

Đại đoàn kết Hồ Chí Minh không phải là một tập hợp, tùy tiện, lỏng lẻo mà là một khối đoàn kết rộng rãi, chặt chẽ. Tính chất rộng rãi của khối đại đoàn kết thể hiện ở việc mở rộng biên độ tập hợp mọi tầng lớp xã hội, mọi ngành, giới, lứa tuổi, tôn giáo, dân tộc, cá nhân... trong một tổ chức thống nhất. Tính chặt chẽ, bền vững, lâu dài của đại đoàn kết Hồ Chí Minh biểu hiện qua việc Người đòi hỏi phải củng cố, tăng cường khối liên minh công nhân, nông dân, trí thức làm nền tảng cho khối đại đoàn kết - Đây là mối quan hệ biện chứng giữa dân tộc và giai cấp trong tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh. Chủ tịch Hồ Chí Minh thường căn dặn: *“Chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ các tầng lớp Nhân dân, phải đoàn kết tốt các đảng phái, các đoàn thể, các nhân sĩ thực hiện hợp tác lâu dài, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ, phải đoàn kết các dân tộc anh em cùng nhau xây dựng Tổ quốc, phải đoàn kết chặt chẽ giữa đồng bào lương và đồng bào các tôn giáo, cùng nhau xây dựng đời sống hoà thuận ấm no, xây dựng Tổ quốc”*

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: *“Đoàn kết phải gắn với đấu tranh, đấu tranh để tăng cường đoàn kết”*. Tự nâng cao tinh thần phê bình và tự phê bình để biểu dương mặt tốt, khắc phục mặt chưa tốt để củng cố đoàn kết nội bộ.

Trong khối đại đoàn kết tập hợp đông đảo các lực lượng giai cấp, xã hội, các thành viên vừa có mục tiêu, nguyện vọng, lợi ích chung vừa tồn tại những mục tiêu, nguyện vọng, lợi ích riêng và bên cạnh những nhân tố tích cực, tiên tiến, vẫn còn những nhân tố tiêu cực, chậm tiến.

Giải quyết thực tế đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn nhấn mạnh phương châm “*câu đồng tôn dị*”, lấy cái chung, đề cao cái chung để hạn chế cái riêng, cái khác biệt.

Mặt khác, Người chú trọng thực hiện đoàn kết gắn với đấu tranh, đấu tranh để tăng cường đoàn kết. Người lưu ý đoàn kết thật sự nghĩa là mục đích phải nhất trí và lập trường cũng phải nhất trí. Đoàn kết thật sự nghĩa là vừa đoàn kết vừa đấu tranh, học những cái tốt của nhau, phê bình những cái sai của nhau và phê bình trên lập trường thân ái, vì nước, vì dân. Tự phê bình và phê bình phải xuất phát từ lòng chân thành, nhân ái vì mục tiêu tăng cường sự đoàn kết, nhất trí.

Đảng là linh hồn của khối Đại đoàn kết, Đảng là đảng giai cấp công nhân Việt Nam, vừa là Đảng của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Đảng vừa là đạo đức, vừa là văn minh, Đảng phải tiêu biểu cho trí tuệ, lương tâm, danh dự của dân tộc. Đảng phải là bộ phận trung thành nhất, có năng lực lãnh đạo, có đường lối đúng mới xứng đáng địa vị lãnh đạo mặt trận. Đảng cần tuyên truyền giáo dục, nêu gương, lấy lòng chân thành để cảm hóa, kêu gọi tinh thần tự giác, có thái độ tôn trọng các tổ chức đoàn thể mặt trận, biết lắng nghe người ngoài Đảng. Trong Đảng phải xiết chặt đoàn kết, Đảng viên phải biết giữ gìn sự đoàn kết nhất trí trong Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

### **3. Vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc xây dựng khối đoàn kết tại Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ**

Khi mới thành lập, lực lượng cán bộ, công chức của ngành Thống kê tỉnh Phú Thọ rất mỏng, cơ sở vật chất thiếu thốn, trải qua quá trình phấn đấu xây dựng và những cố gắng thầm lặng, tinh thần làm việc cần mẫn, tận tụy nỗ lực không mệt mỏi của các thế hệ cán bộ, công chức ngành Thống kê tỉnh Phú Thọ đã có bước trưởng thành vượt bậc: Năm 1960 được Bác Hồ tặng Bằng khen trong phong trào thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước 3 năm 1958 - 1960; năm 1975 được Chính phủ tặng Bằng vàng ghi công 05 năm; 02 lần được tặng Huân chương lao động hạng ba; 01 Huân chương lao động hạng nhì và nhiều lần được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch đầu tư và của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ... Viết nên truyền thống vẻ vang đó một



phần rất lớn phụ thuộc vào tinh thần đoàn kết của các thể hệ công chức, người lao động.

Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Đoàn kết là vấn đề có tính chiến lược, quyết định mọi thành công. Đây cũng chính là bài học sâu sắc mà thực tiễn của Cục trong nhiều năm qua đã chứng minh. Mỗi khi nội bộ chưa thống nhất về tư tưởng, về chủ trương, về lợi ích thì không thể có sự đoàn kết nhất trí cao, đồng nghĩa với nó là sự bất ổn và tạo nên lực cản kìm hãm sự phát triển chung của Cục, nội bộ có hiện tượng “bằng mặt không bằng lòng”, có đơn thư khiếu nại nặc danh gửi nhiều nơi...

Trong giai đoạn hiện nay, chúng ta đang có bước chuyển quan trọng đòi hỏi có sự thay đổi vượt bậc cả về chất và lượng thì vấn đề xây dựng khối đại đoàn kết tạo nên sức mạnh tổng hợp làm nền tảng, làm động lực cho Cục phát triển lại càng cần hơn bao giờ hết. Do đó, để có được sự đoàn kết với đầy đủ ý nghĩa của nó thì cần phải thực hiện được các nội dung, yêu cầu cơ bản sau:

***Thứ nhất: Để xây dựng khối đại đoàn kết ở Cơ quan Cục Thống kê cần có sự đồng thuận trên dưới một lòng từ tập thể cấp ủy cùng đội ngũ lãnh đạo, quản lý đến tất cả công chức, người lao động trong cơ quan.*** Muốn có sự đồng lòng, vấn đề đầu tiên cần quan tâm là khắc phục “điểm nghẽn” trong tuyên truyền thông tin đến các bộ phận, cá nhân; đảm bảo sự công bằng và bình đẳng cho mọi thành viên trong việc thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm cũng như trong quyền lợi chính trị, quyền lợi kinh tế; chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng, hợp pháp cho đội ngũ công chức, người lao động, không phân biệt người làm công việc chuyên môn hay công việc phục vụ khác; kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể của các phòng và lợi ích chung của toàn cơ quan.

***Thứ hai: Xây dựng khối đại đoàn kết trên cơ sở tự phê bình, phê bình thẳng thắn, có trách nhiệm cao, có tinh thần xây dựng, không né tránh khuyết điểm, không đoàn kết một chiều, không đoàn kết hình thức theo kiểu “Bằng mặt mà không bằng lòng”.*** Tự phê bình và phê bình là phương thức tốt nhất để củng cố và phát triển khối đại đoàn kết và thống nhất, tuy nhiên, phê bình phải được thực hiện với tinh thần “yêu thương lẫn nhau”, vì trách nhiệm chung. Do đó, trong sinh hoạt đảng nói riêng và trong cơ quan Cục Thống kê nói chung cần phải thực hiện tốt tự phê bình và phê bình, nhằm khắc phục tình trạng nê nang, dĩ hòa vi quý, đoàn kết xuôi chiều, bị tình cảm cá nhân chi phối, đồng thời nghiêm khắc xử lý những biểu hiện lợi dụng phê bình để đấu đá, làm mất uy tín của nhau, gây rối đối với tổ chức. Mỗi đảng viên, công chức, người lao động phải phê bình một cách thẳng thắn, chân thành nhằm giúp đồng chí nhận rõ

sai lầm, sửa chữa khuyết điểm để không ngừng tiến bộ, tuyệt đối không vì mâu thuẫn cá nhân, động cơ cá nhân mà phê bình theo kiểu “vạch lá tìm sâu”, “bới lông tìm vết” nhằm trừ dập, đả đả, hạ bệ lẫn nhau. Mặt khác phải biết xử lý, giải quyết những vấn đề nảy sinh thường ngày trong quan hệ với nhau và trong công tác sao cho “có tình, có lý”, quý trọng, chân thành, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, giúp nhau cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong sinh hoạt, trong công tác phải biết xử lý hài hòa giữa các lợi ích với nhau và phải đặt lợi ích tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Phải nâng cao tinh thần phê và tự phê bình, thành thật chỉ cho nhau những hạn chế, khuyết điểm, làm sao để người tự phê bình có thể hoàn toàn yên tâm và tin tưởng ở tập thể, tổ chức của mình, nơi mà bản thân có thể bộc bạch từ chính lương tâm và trách nhiệm của mình để tự hoàn thiện mình. Và người phê bình bằng những lời góp ý chân tình vì sự tiến bộ của đồng chí, đồng nghiệp. Tránh tình trạng lợi dụng tự phê bình và phê bình để đả kích lẫn nhau, nói xấu lẫn nhau. Muốn vậy, từ tổ chức Đảng đến các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Nữ công, Đoàn thanh niên đều phải tạo cơ chế, cơ hội để mọi người phát huy tinh thần đấu tranh góp ý trực tiếp hoặc gián tiếp qua người đại diện với mục tiêu vì cái chung, vì sự tiến bộ của cá nhân hay tập thể. Sự trao đổi thẳng thắn đó chính là thể hiện tinh thần trách nhiệm, “*tình đồng chí thương yêu lẫn nhau*” như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói, sẽ giúp nhau khắc phục khuyết điểm, tự vươn lên hoàn thiện bản thân. Những hành vi lợi dụng danh nghĩa đấu tranh phê bình để mưu cầu lợi ích riêng, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của người khác, làm ảnh hưởng tới khối đoàn kết trong tập thể cơ quan, cần phải cực lực phản đối và lên án.

***Thứ ba: Đoàn kết muốn bền chặt, lâu dài phải xây dựng môi trường làm việc thân thiện cởi mở, tin cậy lẫn nhau, có sự bao dung, rộng lượng, tạo điều kiện cho mọi người có cơ hội phát triển.*** Trong quan hệ giao tiếp cần bình tĩnh, tôn trọng và lắng nghe, không suy diễn chủ quan áp đặt, độc đoán; quan tâm tạo điều kiện đồng viên, chia sẻ khích lệ mọi người trong thực hiện công việc chung, không tị nạnh, so bì để tạo sự gắn kết đồng thuận, giúp nhau hoàn thành nhiệm vụ; qua đó để mọi người luôn cảm thấy sự chân tình của những người xung quanh, cảm nhận cơ quan như tổ ấm thứ hai của mình vì vậy mà tinh thần cộng đồng chung tay xây dựng Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ phát triển càng được phát huy.

***Thứ tư: Xây dựng niềm tin cho đội ngũ đảng viên, công chức và người lao động.*** Niềm tin thể hiện qua mối quan hệ gần gũi, tin cậy lẫn nhau. Trách nhiệm này đầu tiên thuộc về các đồng chí trong ban chấp hành Chi bộ, lãnh đạo Cục, sau đó là của các đồng chí trưởng các tổ chức đoàn thể, các đồng chí

trưởng phòng, phó trưởng phòng. Muốn có được niềm tin của tập thể quần chúng không thể nào khác ngoài việc tiếp tục phát huy tính công khai, dân chủ trong cơ quan. Càng dân chủ, công khai bao nhiêu, càng tăng cường tính trách nhiệm của các thành viên trong cơ quan bấy nhiêu, mọi người đều thấy mình có vai trò đóng góp cho tập thể ở các phạm vi, mức độ, các lĩnh vực khác nhau.

**Thứ năm: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết giải quyết dứt điểm hiện tượng gây mất đoàn kết trong nội bộ.** Tăng cường kiểm tra, giám sát giúp cho cấp ủy, Chi bộ và cơ quan Cục kịp thời phát hiện, ngăn chặn nguyên nhân, hiện tượng mất đoàn kết. Đồng thời biểu dương kịp thời và có biện pháp cụ thể, thiết thực giúp cho các tổ Đảng, đảng viên, công chức, người lao động chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật của Đảng. Kiểm tra, giám sát, một mặt phải tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, đề cao tinh thần trách nhiệm của đảng viên, công chức, người lao động, nhất là người đứng đầu, tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, cách thức tiến hành, đồng thời cần phát huy vai trò giám sát của cấp ủy đối với mỗi đảng viên.

Để đảm bảo cho công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ theo quy định, cấp ủy, chi bộ cần xây dựng, bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo, phù hợp với tính chất nhiệm vụ của ngành Thống kê; gắn kiểm tra thường xuyên với kiểm tra đột xuất, kiểm tra kết quả lãnh đạo của cấp ủy chi bộ với thực hiện chức trách, nhiệm vụ của đảng viên, công chức, người lao động.

**Thứ sáu: Vừa tập trung làm tốt công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho công chức; vừa tạo môi trường làm việc sạch, đẹp vừa quan tâm xây dựng môi trường sinh hoạt đời sống tinh thần vui tươi, lành mạnh cho công chức, người lao động bằng nhiều hình thức tổ chức giao lưu đa dạng, phong phú.** Thông qua các loại hình tổ chức sinh hoạt tập thể như văn nghệ, thể dục thể thao, các diễn đàn trao đổi theo chủ đề, chuyên đề có ý nghĩa thiết thực đến đời sống hàng ngày, các buổi giao lưu học hỏi kinh nghiệm để mọi người có điều kiện gần gũi, hiểu nhau hơn, chia sẻ tình cảm, chia sẻ những khó khăn thuận lợi với nhau nhiều hơn và từ đó mà tinh thần đoàn kết gắn bó với nhau sẽ càng tốt hơn.

**Tóm lại: Để giữ được văn hóa đoàn kết đòi hỏi mỗi cá nhân phải luôn tìm cách cân bằng được cả hai cảm xúc suy nghĩ tiêu cực và tích cực của mình. Trong tư tưởng mỗi cá nhân phải nhấn mạnh được mục đích chung và lợi ích chung của tất cả để cùng “đồng tình, đồng sức, đồng lòng” hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, xây dựng Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ ngày càng phát triển vững mạnh./.**

